THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1558/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2010*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án "Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án "Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử" với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

- Phát triển nguồn nhân lực phải đi trước một bước, Nhà nước có chương trình đào tạo, xây dựng nguồn nhân lực, đặc biệt là chuyên gia có trình độ cao đáp ứng yêu cầu của chương trình phát triển điện hạt nhân và yêu cầu nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và đảm bảo an toàn, an ninh trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;

- Tạo bước chuyển mạnh về phát triển nguồn nhân lực, trọng tâm là xây dựng các cơ sở giáo dục và đào tạo, các tổ chức nghiên cứu và triển khai về khoa học và công nghệ hạt nhân, đồng thời chú trọng đào tạo cán bộ quản lý, hoạch định chính sách và luật pháp trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;

- Khai thác hiệu quả nguồn lực sẵn có, phát huy khả năng của các chuyên gia trong nước và thu hút các chuyên gia giỏi người Việt Nam ở nước ngoài, đồng thời

đẩy mạnh và tranh thủ hợp tác quốc tế để xây dựng và phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử bảo đảm về số lượng và chất lượng, đáp ứng nhu cầu chương trình phát triển điện hạt nhân, yêu cầu phát triển, ứng dụng an toàn, an ninh năng lượng nguyên tử trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội và tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2015

- Quy hoạch, đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở giáo dục đại học, trung tâm đào tạo chuyên ngành phục vụ nhu cầu phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, trong thời gian đầu tập trung cho 5 trường đại học: Đại học Khoa học tự nhiên (Đại học Quốc gia Hà Nội), Đại học Khoa học tự nhiên (Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh), Đại học Bách khoa Hà Nội, Đại học Đà Lạt, Đại học Điện lực và Trung tâm đào tạo hạt nhân tại Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam (Bộ Khoa học và Công nghệ);

- Đổi mới, hoàn thiện chương trình, giáo trình giảng dạy, đào tạo các chuyên ngành trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử theo hướng tiên tiến, hiện đại, gắn lý thuyết với thực nghiệm, gắn nhà trường với nghiên cứu, ứng dụng;

- Hoàn thành việc đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực quản lý, hoạch định chính sách và luật pháp, đánh giá, thẩm định an toàn đối với các cơ quan quản lý dự án nhà máy điện hạt nhân và pháp quy hạt nhân;

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với sinh viên tốt nghiệp loại giỏi và người học các chuyên ngành trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử nhằm nâng cao chất lượng tuyển sinh. Đảm bảo chỉ tiêu tuyển sinh đầu vào các ngành thuộc lĩnh vực năng lượng nguyên tử tại các trường đại học trong toàn quốc đạt tối thiểu 250 sinh viên mỗi năm.

b) Đến năm 2020

Đào tạo được nguồn nhân lực đủ về số lượng và chất lượng để phục vụ quản lý, ứng dụng và bảo đảm an toàn, an ninh trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử đảm bảo khả năng tiếp nhận chuyển giao công nghệ, vận hành, duy tu, bảo dưỡng, quản lý

nhà máy điện hạt nhân, tiến tới từng bước nội địa hóa, tự chủ về công nghệ, cụ thể như sau:

- Nhân lực phục vụ nhà máy điện hạt nhân: mỗi năm đào tạo 240 kỹ sư, cử nhân; 35 thạc sĩ, tiến sĩ (trong đó đào tạo tại nước ngoài 20 kỹ sư, cử nhân; 15 thạc sĩ, tiến sĩ). Đến năm 2020 đào tạo được 2.400 kỹ sư, 350 thạc sĩ và tiến sĩ các chuyên ngành điện hạt nhân (trong đó 200 kỹ sư, 150 thạc sĩ và tiến sĩ đào tạo tại nước ngoài);

- Nhân lực phục vụ nghiên cứu, ứng dụng và bảo đảm an toàn an ninh trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử: mỗi năm đào tạo 65 kỹ sư, cử nhân; 35 thạc sĩ, tiến sĩ (trong đó đào tạo tại nước ngoài 30 kỹ sư, cử nhân; 17 thạc sĩ, tiến sĩ). Đến năm 2020 đào tạo được 650 kỹ sư, 250 thạc sĩ và tiến sĩ các chuyên ngành quản lý, ứng dụng và bảo đảm an toàn an ninh trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử (trong đó, 150 kỹ sư, 100 thạc sĩ và tiến sĩ đào tạo ở nước ngoài);

- Nhân lực phục vụ đào tạo, giảng dạy: đào tạo mới 100 thạc sĩ và tiến sĩ làm công tác giảng dạy trong các cơ sở đào tạo;

- Cử 500 lượt các nhà quản lý, khoa học đi khảo sát, học tập kinh nghiệm và tham gia các khóa bồi dưỡng, thực tập ngắn hạn về nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ tại các nước phát triển về năng lượng nguyên tử.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các Bộ, ngành, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, trường đại học và viện nghiên cứu có đào tạo trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử xây dựng các dự án chi tiết, tổ chức thực hiện các giải pháp:

1. Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hệ thống tổ chức, quản lý

a) Thành lập Ban Chỉ đạo Quốc gia do Phó Thủ tướng làm Trưởng ban, tập trung chỉ đạo thống nhất về đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;

b) Các ngành, các cấp, các cơ sở giáo dục triển khai lập kế hoạch dài hạn và kế hoạch hàng năm đào tạo nguồn nhân lực, tổ chức triển khai thực hiện, tiến hành kiểm tra, đánh giá. Mỗi cấp quản lý, mỗi cơ sở giáo dục đều có cán bộ lãnh đạo chịu trách nhiệm, có bộ phận chức năng làm đầu mối quản lý về lĩnh vực đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

2. Hoàn thiện cơ chế chính sách

a) Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích người dạy, người học, người làm việc trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;

b) Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, các cơ sở giáo dục về nhiệm vụ đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

3. Đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất giáo dục, đào tạo

Tập trung đầu tư có trọng điểm cho các trường đại học, các trung tâm được lựa chọn đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử để xây dựng các phòng thí nghiệm, hệ mô phỏng lò phản ứng hạt nhân và hệ thống điều khiển, các trang thiết bị phục vụ đào tạo, nghiên cứu, thực hành.

4. Đột phá về nhân lực, xây dựng đội ngũ chuyên gia, cán bộ đầu đàn

a) Tổ chức cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, các nhà khoa học đầu ngành về hạt nhân đi tham quan, khảo sát kinh nghiệm đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử tại các nước có ngành năng lượng nguyên tử phát triển;

b) Xây dựng kế hoạch đào tạo lại, thực tập ngắn hạn trong nước và tại các nước có ngành năng lượng nguyên tử phát triển cho các kỹ sư, cử nhân, nhà khoa học, nhà quản lý đang làm việc tại các cơ sở hạt nhân trong nước để họ trở thành lực lượng đạt chuẩn quốc tế làm nòng cốt trong kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực thuộc lĩnh vực năng lượng nguyên tử ở trong nước;

c) Xây dựng đội ngũ giảng viên trong các cơ sở giáo dục đạt trình độ quốc tế, có kiến thức chuyên môn, có năng lực sư phạm.

5. Hoàn thiện nội dung, chương trình đào tạo

a) Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế, sử dụng các chương trình tiên tiến của nước ngoài;

b) Xây dựng và hoàn thiện giáo trình đào tạo các chuyên ngành trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; chương trình đào tạo, bồi dưỡng về hạt nhân cho nguồn nhân lực các chuyên ngành liên quan như xây dựng, giao thông, điện, cơ khí, môi trường, luật, kinh tế… phục vụ các giai đoạn xây dựng nhà máy điện hạt nhân và nghiên cứu, quản lý, ứng dụng, bảo đảm an toàn, an ninh trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

6. Hợp tác quốc tế

Tăng cường hợp tác quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, quản lý, ứng dụng trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. Triển khai các chương trình liên kết đào tạo trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử với các trường đại học nước ngoài. Sử dụng có hiệu quả các nguồn viện trợ quốc tế, vốn vay quốc tế phục vụ cho đào tạo phục vụ nghiên cứu, quản lý, ứng dụng và bảo đảm an toàn, an ninh trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc

a) Kinh phí để thực hiện Đề án được huy động từ các nguồn thuộc ngân sách nhà nước, các nguồn khác nhau của các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế;

b) Kinh phí đào tạo, phát triển nhân lực cho dự án điện hạt nhân, ngoài phần ngân sách nhà nước từ Đề án, do chủ đầu tư Tập đoàn Điện lực Việt Nam phối hợp cùng các nhà cung cấp, nhà tài trợ chịu trách nhiệm;

c) Ưu tiên hỗ trợ ngân sách nhà nước hàng năm để đầu tư phòng thí nghiệm, cơ sở vật chất, tài liệu giảng dạy, giảng viên đi đào tạo ở nước ngoài, tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao kiến thức về nghiên cứu, quản lý, ứng dụng và bảo đảm an toàn, an ninh trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, đào tạo sinh viên học lĩnh vực năng lượng nguyên tử trong nước và ngoài nước;

d) Cơ cấu kinh phí Đề án

- Giai đoạn từ 2010 đến 2015 sử dụng 75% ngân sách nhà nước và 25% ngân sách từ các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai Đề án;

- Giai đoạn từ 2016 đến 2020 sử dụng 50% kinh phí từ ngân sách nhà nước và 50% từ các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Kinh phí thực hiện Đề án

Tổng kinh phí thực hiện Đề án: 3.000 tỷ đồng (trong đó sử dụng từ ngân sách nhà nước là 2.000 tỷ đồng).

a) Giai đoạn từ 2010 đến 2015: kinh phí thực hiện Đề án là 2.000 tỷ đồng cho các hoạt động sau:

- Xây dựng văn bản về cơ chế, chính sách ưu tiên đối với giảng viên, sinh viên, những người làm việc trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;

- Tham quan, khảo sát kinh nghiệm đào tạo nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử ở nước ngoài;

- Đầu tư cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm chuyên ngành thuộc lĩnh vực năng lượng nguyên tử, các thiết bị đo đạc hạt nhân, vật tư thiết bị phục vụ chế tạo mẫu, hệ thống mạng phục vụ nghiên cứu và đào tạo, xây mới và nâng cấp phòng thí nghiệm, hệ thống che chắn an toàn phóng xạ, hệ mô phỏng lò phản ứng;

- Xây dựng nội dung, chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế; tổ chức biên soạn giáo trình, bài giảng; tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học tại 6 cơ sở đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;

- Mời chuyên gia nước ngoài và chuyên gia người Việt Nam ở nước ngoài về tham gia đào tạo các chuyên ngành trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử ở trong nước;

- Tổ chức đào tạo, nâng cao trình độ đội ngũ giảng viên của 6 cơ sở đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;

- Tổ chức đào tạo lại, đào tạo chương trình ngắn hạn cho các kỹ sư, cử nhân chuyên ngành hạt nhân và các chuyên ngành liên quan phục vụ nhà máy điện hạt nhân;

- Gửi đi đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ ở một số nước có lĩnh vực năng lượng nguyên tử phát triển;

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng ngắn hạn về nâng cao nghiệp vụ cho các nhà lãnh đạo, các nhà quản lý, các nhà khoa học tại các nước có lĩnh vực năng lượng nguyên tử phát triển;

- Xây dựng hệ thống tiêu chí kiểm định và tổ chức kiểm định chất lượng đào tạo định kỳ các chuyên ngành trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

b) Giai đoạn từ 2016 đến 2020: kinh phí thực hiện Đề án là 1.000 tỷ đồng cho các hoạt động sau:

- Tiếp tục triển khai hoạt động đào tạo và bổ sung trang thiết bị cơ sở vật chất;

- Tổ chức đánh giá định kỳ quá trình thực hiện Đề án.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo Quốc gia về đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử do Phó Thủ tướng là Trưởng ban, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo là Phó Trưởng ban thường trực, đại diện lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ là thành viên. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm điều phối thống nhất tất cả các hoạt động liên quan đến đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử của các Bộ, ngành, các doanh nghiệp, các cơ sở đào tạo.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo là cơ quan đầu mối có trách nhiệm

a) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện Đề án; hướng dẫn, kiểm tra giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức sơ kết việc thực hiện Đề án vào năm 2015 và tổng kết vào năm 2020;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan xây dựng và cụ thể hóa các văn bản về cơ chế, chính sách đối với giảng viên, sinh viên, người làm việc trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu đào tạo hàng năm; xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, trang thiết bị cho các cơ sở đào tạo các chuyên ngành trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng ngân hàng dữ liệu về người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài có trình độ cao trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử để mời về nước tham gia giảng dạy.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Xây dựng, tổ chức hoạt động trung tâm đào tạo chuyên ngành, huấn luyện đào tạo cán bộ khoa học công nghệ và chuyên gia có trình độ cao phục vụ nghiên cứu, triển khai, ứng dụng và dịch vụ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử;

b) Quy hoạch cán bộ, tổ chức huấn luyện, đào tạo nguồn nhân lực quản lý, đảm bảo an toàn, an ninh và pháp quy hạt nhân đáp ứng yêu cầu phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử và xây dựng nhà máy điện hạt nhân tại Việt Nam;

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan xây dựng các chương trình nghiên cứu, quản lý, ứng dụng và bảo đảm an toàn, an ninh trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

4. Bộ Công thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm

a) Chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu nhu cầu cần thiết cho việc triển khai Dự án nhà máy điện hạt nhân đầu tiên tại Việt Nam, xây dựng kế hoạch phù hợp và tổ chức đào tạo dựa trên nhu cầu nhân lực trong từng giai đoạn triển khai dự án;

b) Chủ trì, phối hợp các Bộ ngành và địa phương liên quan xây dựng các cơ sở đào tạo nhân lực điện hạt nhân trên cơ sở hệ thống trường đại học, cao đẳng, dạy nghề trong ngành và tại địa bàn xây dựng nhà máy điện hạt nhân;

c) Hợp tác, liên kết đối tác nước ngoài tham gia dự án nhà máy điện hạt nhân, tổ chức huấn luyện đào tạo nhân lực phục vụ thiết kế, xây dựng, vận hành, duy tu bảo dưỡng công trình nhà máy điện hạt nhân.

5. Các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Công thương, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất nhu cầu và tổ chức đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trên cơ sở quy hoạch chi tiết phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử của ngành mình.

6. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công thương, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành liên quan cân đối, phân bổ nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, đảm bảo kinh phí triển khai thực hiện Đề án.

7. Các trường đại học, viện nghiên cứu được lựa chọn đào tạo và Tập đoàn Điện lực Việt Nam xây dựng các dự án đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử có nội dung phù hợp với mục tiêu của Đề án và điều kiện cụ thể trình Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt dự án để thực hiện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

CÔNG BÁO Nước CHXHCN Việt Nam là ấn phẩm chính thức của Nhà nước dùng để công bố tất cả văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có giá trị pháp lý khác do các cơ quan nhà nước ban hành. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hiện hành quy định rõ: "Chỉ các văn bản công bố trên Công báo mới có giá trị như bản gốc và được sử dụng trong mọi quan hệ, giao dịch chính thức. Văn bản đăng trên các ấn phẩm khác chỉ có giá trị tham khảo".

Công báo xuất bản ở Trung ương gồm các số Công báo thường kỳ và Mục lục Công báo tháng, quý, năm. Công báo được phát hành trong phạm vi toàn quốc do Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm xuất bản và in tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng.

Công báo in trên giấy có kích thước 20,5 cm x 29 cm. Trang bìa có in hình Quốc huy, Quốc hiệu của Nước CHXHCN Việt Nam và chữ **CÔNG BÁO** màu đỏ. Công báo được cấp miễn phí cho các Tủ sách pháp luật và Điểm Bưu điện - Văn hóa xã, phường, thị trấn trong toàn quốc.

Giá Công báo là 5.000đ/số (bao gồm cả phí phát hành). Việc mua Công báo thông qua cơ quan Công báo Trung ương hoặc các đại lý phát hành báo chí trong toàn quốc. Lịch đặt mua Công báo vào ngày 25 hàng tháng tại cơ quan Công báo, Văn phòng Chính phủ.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN
Điện thoại: 080.44597 - 04.38231182
Fax : 080.44517
Địa chỉ: 1 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, HN
Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn
In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng